

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để tặng quà Tết cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Thực hiện Thông báo số 68-TB/TU ngày 06/01/2021 của Thường trực Tỉnh ủy về việc tặng quà Tết cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 13/TTr-SLĐTBXH ngày 15/01/2021 và của Sở Tài chính tại Tờ trình số 28/TTr-STC ngày 15/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để tặng quà Tết cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, với tổng số tiền **8.990.000.000 đồng** (Tám tỷ, chín trăm chín mươi triệu đồng).

(Chi tiết như phụ lục kèm theo).

Nguồn kinh phí thực hiện:

1. Từ nguồn kinh phí hỗ trợ của UBND thành phố Đà Nẵng cho tỉnh Bình Định để khắc phục hậu quả do thiên tai năm 2020 gây ra (đã chuyển vào ngân sách tỉnh năm 2020), chuyển nguồn sang năm 2021 số tiền 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).

2. Từ nguồn Quỹ cứu trợ do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh quản lý số tiền 5.990.000.000 đồng (Năm tỷ, chín trăm chín mươi triệu đồng).

Điều 2.

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chuyển kinh phí nêu tại Điều 1 cho ngân sách tỉnh để thực hiện theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các thủ tục bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh nêu tại Điều 1 cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố tặng quà Tết cho hộ nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 đảm bảo đúng theo quy định.

4. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp nhận kinh phí hỗ trợ nêu tại Điều 1 và tổ chức tặng quà Tết cho hộ nghèo trên địa bàn nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 đảm bảo kịp thời, đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định và có trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh tổ chức tặng quà Tết cho hộ cận nghèo trên địa bàn nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Báo, Đài PT&TH Bình Định
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC

Bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để tặng quà Tết cho hộ nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021

(Kèm theo Quyết định số 200 /QĐ-UBND ngày 16 / 01 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Huyện, thị xã, thành phố	Tổng số hộ nghèo (hộ)	Định mức hỗ trợ (đồng/hộ)	Tổng kinh phí bổ sung (đồng)	Trong đó		Ghi chú
					Nguồn hỗ trợ của UBND thành phố Đà Nẵng (đồng)	Nguồn Quỹ cứu trợ do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh quản lý (đồng)	
1	TP. Quy Nhơn	123	500.000	61.500.000	61.500.000		
2	TX. An Nhơn	1.182	500.000	591.000.000	591.000.000		
3	Tuy Phước	1.115	500.000	557.500.000	557.500.000		
4	Tây Sơn	1.453	500.000	726.500.000		726.500.000	
5	Phù Cát	1.603	500.000	801.500.000	801.500.000		
6	Phù Mỹ	1.527	500.000	763.500.000	763.500.000		
7	Hoài Ân	1.596	500.000	798.000.000		798.000.000	
8	Hoài Nhơn	1.233	500.000	616.500.000	225.000.000	391.500.000	
9	Vân Canh	2.486	500.000	1.243.000.000		1.243.000.000	
10	Vĩnh Thạnh	3.129	500.000	1.564.500.000		1.564.500.000	
11	An Lão	2.533	500.000	1.266.500.000		1.266.500.000	
Tổng cộng		17.980	5.500.000	8.990.000.000	3.000.000.000	5.990.000.000	